**TUẦN 7:** **CHỦ ĐỀ 1: MĂNG NON**

**CHỦ ĐIỂM: KHO BÁU CỦA EM**

**Bài đọc 01: NHỮNG THƯ VIỆN ĐẶC BIỆT (2 tiết)**

**Tiết 1: Đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 75-80t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 3

- Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài. Hiểu ý nghĩa của bài: giới thiệu một số thư viện đặc đó phản ánh sự quan tâm đến nhu cầu đọc sách của người dân cũng như thiếu nhi ở Việt Nam và các nước khác nhau.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Hiểu kĩ hơn về sách và những điều bổ ích mà sách đem lại cho con người.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất yêu nước: Thông qua việc đọc sách giúp học sinh rèn luyện phẩn chất yêu nước qua các bài học.

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý giữ gìn và cùng các bạn ham đọc sách.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV giới thiệu chủ điểm và cùng chia sẻ với HS về Tên chủ điểm KHO BÁU CỦA EM.    - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh, ai đúng.  GV hướng dẫn cách chơi: HS lựa chon đáp án đúng nhất ghi vào bảng con.  *Câu 1: Em hiểu kho báu là gì?*  a, Là nơi chứa rất nhiều của cải.  b, Là nơi rất bí mật.  c, Là nơi rất khó tìm.  *Câu 2: Kể tên một vài câu chuyện về kho báu mà em đã được học hoặc được nghe*.  Câu 3: *Theo em, vì sao sách cũng là kho báu? Kho báu ấy quý giá như thế nào?*  a, Của cải ở kho báu ấy là gì?  b, Vì sao có thể nói của cải ở kho báu ấy là vô tận?  c, Của cải thu được từ kho báu ấy giúp con người những gì?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  Qua trò chơi em hiểu kho báu dễ tìm nhất, dễ khai thác nhất, có nguồn của cải vô tận là gì?  - GV giới thiệu chủ điểm và bài đọc 1  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS quan sát tranh, lắng nghe ý nghĩa chủ điểm KHO BÁU CỦA EM  + HS lựa chon đáp án đúng nhất ghi vào bảng con.  - HS trả lời theo hiểu biết VD: Vừng ơi mở cửa ra, Alibaba và 40 tên cướp.  a, Của cải ở kho báu ấy là tri thức.  b, Vì tri thức không bao giờ là hạn hẹp nên có thể nói của cải ở kho báu ấy là vô tận.  c, Của cải thu được từ kho báu ấy giúp con người có tri thức, hiểu biết về đời sống xung quanh mình.  - Là kho sách | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 75-80t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 3.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc trôi chảy toàn bài, Nhấn giọng, gây ấn tượng ở những từ ngữ nói về những điểm đặc biệt của mỗi thư viện phù hợp với nội dung, ý nghĩa của bài thơ.  - GV HD đọc: Giọng đọc khoan thai như kể chuyện. Nhấn giọng, gây ấn tượng ở những từ ngữ nói về những điểm đặc biệt của mỗi thư viện: (những thư viện) cổ, 5 000 năm; (thư viện) lớn nhất, 18 triệu (cuốn sách), 125 (thứ tiếng), 54 triệu (bản thảo); (thư viện) thiếu nhi,...  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chốt các đoạn:  + Đoạn 1: Những thư viện cổ  + Đoạn 2: Thư viện lớn nhất  + Đoạn 3: Thư viện thiếu nhi  - GV gọi 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *A-lếch-xan-đri-a, Ba-bi-lon, cuốn sách…..*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  *Một trong những thư viện nổi tiếng nhất thời cổ đại/ là Thư viện A-lếch-xan-đri-a ở Ai Cập,/ xây dựng cách đây hơn 2000 năm.//*  - GV mời một số HS khá, giỏi đọc toàn bài | | - Hs lắng nghe GV đọc bài.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS chia đoạn  - 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - Một số HS khá, giỏi đọc toàn bài |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài học.  + Hiểu được ý nghĩa của bài: giới thiệu một số thư viện đặc đó phản ánh sự quan tâm đến nhu cầu đọc sách của người dân cũng như thiếu nhi ở Việt Nam và các nước khác nhau.  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**  - GV mời 1 HS đọc chú giải trong SGK  - GV nhận xét, tuyên dương và có thể giải thích thêm một số từ ngữ mà tại địa phương HS chưa nắm được.  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Những thư viện cổ nói lên điều gì về nền văn minh của loài người?  + Câu 2: Người ta có thể đọc và xem những gì ở Thư viện Quốc hội Mỹ?  + Câu 3: Thông tin và hình ảnh về thư viện thiếu nhi ở Thư viện Quốc gia Việt Nam nói lên điều gì?  + Câu 4: Qua bài đọc, em thấy các tài liệu và hoạt động thư viện hiện nay đã phát triển như thế nào so với thư viện đầu tiên?  + Câu 5: Em mong muốn điều gì ở thư viện trường em?  - GV nhận xét, tuyên dương và mời một số HS liên hệ bản thân (Em có hay xuống thư viện trường đọc sách không, sách truyện ở trường em như thế nào…?  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt nội dung bài học:  ***Giới thiệu một số thư viện đặc đó phản ánh sự quan tâm đến nhu cầu đọc sách của người dân cũng như thiếu nhi ở Việt Nam và các nước khác nhau.*** | | 1 HS đọc chú giải  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Nền văn minh của loài người đã xuất hiện từ rất lâu.  + Người ta có thể đọc và xem bản thảo viết tay, bản đồ, bản nhạc, bản vẽ, phim ở Thư viện Quốc hội Mỹ.  + Nói lên sự quan tâm và chú trọng đến sự phát triển của thiếu nhi. Ở đây thiếu nhi có thể đọc sách, xem phim, nghe nhạc, trải nghiệm nhạc cụ..  + Các tài liệu và hoạt động thư viện hiện nay đã phát triển hiện đại và tiện nghi hơn rất nhiều so với thư viện đầu tiên.  - HS tự liên hệ bản thân và nói lên suy nghĩ của mình.  VD:  Em mong muốn thư viện trường em sẽ hiện đại hơn và có đa dạng các loại sách.  - 1 số HS nêu suy nghĩ của mình.  - 1 số HS nêu nội dung bài học theo hiểu biết của bản thân.  - HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Đọc nâng cao.**  - GV Hướng dẫn HS nghỉ hơi đúng : Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện giọng đọc phù hợp với nội dung, ý nghĩa của bài.  + GV đọc mẫu diễn cảm.  + Mời HS luyện đọc đoạn 3: Thư viện thiếu nhi và luyện đọc theo nhóm bàn.  + Tổ chức đọc diễn cảm: Mỗi nhóm cử một bạn đọc diễn cảm.  + GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương | | - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.  + HS lắng nghe GV đọc mẫu.  + HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm bàn.  + Mỗi nhóm cử một bạn tham gia diễn cảm.  + Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  + HS lắng nghe |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Hiểu kĩ hơn về sách và những điều bổ ích mà sách đem lại cho con người.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| **\* Tự đọc sách báo**  - GV nêu nhiệm vụ cho HS tự đọc sách báo ở nhà theo yêu cầu đã nêu trong SGK.  + ND bài đọc: Tìm đọc tìm đọc hai câu chuyện về những người ham đọc sách biết vận dụng những điều bổ ích khi đọc sách vào cuộc sống  + Một bài văn hoặc bài báo miêu tả cung cấp thông tin về cây cối  + Viết vào phiếu đọc sách một tên bài đọc và một số nội dung chính của bài đọc sự việc nhân vật hình ảnh mà em thích và nêu cảm nghĩ của em.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe nhiệm vụ tự đọc sách báo ở nhà.  - HS cam kết thực hiện và ghi vào phiếu đọc sách:  + Tên bài đọc.  + Nội dung chính.  + Cảm nghĩ của em.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: | | |
|  | | |
|  | | |
|  | | |

**-----------------------------------------------------------------**

**Bài viết 1: LUYỆN TẬP TẢ CÂY CỐI (1 tiết)**

**(Tìm ý, lập dàn ý)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Biết tìm ý và lập dàn ý cho bài văn tả một cây hoa (hoặc cây ăn quả, cây bóng mát, cây lương thực, cây cảnh) bằng sơ đồ tư duy.

- Phát triển năng lực văn học: Thể hiện cảm xúc trước cái đẹp..

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết vận dụng những điều đã học để tìm ý, lập dàn ý cho bài văn tả cây cối

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho HS hát vận động theo bài hát Em yêu cây xanh.- GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát .+ Các bạn nhỏ trong bài hát thích làm gì?+ Cây xanh mang lại lọi ích gì??- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS cùng trao đổi với GV về nội dung câu chuyện trong bài hát:+ Các bạn nhỏ trong bài hát thích trồng nhiều cây xanh.+ HS trả lời theo suy nghĩ **-** HS lắng nghe. | |
| **2. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Biết tìm ý và lập dàn ý cho bài văn tả một cây hoa (hoặc cây ăn quả, cây bóng mát, cây lương thực, cây cảnh) bằng sơ đồ tư duy.  + Phát triển năng lực văn học: Thể hiện cảm xúc trước cái đẹp.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1: Tìm ý**  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  - GV mời HS làm việc cá nhân: Yêu cầu HS xem lại nội dung ghi chép về kết quả quan sát ở Bài 3 2.2. GV hướng dẫn HS tìm ý bằng sơ đồ tư duy  *a) Tạo từ khóa*  - Yêu cầu HS ghi ra giấy kết quả quan sát hoặc suy nghĩ về loài cây (hoa, quả) được miêu tả.  - GV theo dõi HS thực hiện nhiệm vụ, hỗ trợ hoặc hướng dẫn thêm khi cần thiết.  *b) Sắp xếp ý*  .- GV giới thiệu với HS cách sắp xếp ý dựa trên các từ khoá đã tìm được:  + Xem lại các từ khoá vừa tìm được và nối các từ khoá có quan hệ gần nhất với nhau  + Bỏ bớt những từ không phù hợp hoặc không cần thiết  + Sắp xếp lại các từ khoá theo thứ bậc từ ý lớn đến ý nhỏ.  - Gợi ý sơ đồ tư duy Cây hoa hồng    ***2.2. Lập dàn ý***  - GV yêu cầu miêu tả về các chi tiết của cây hoa hồng dựa theo nội dung các gợi ý  + Bông hoa hồng có hình dáng thế nào?    + Bông hoa hồng có những màu gì?  + Hoa hồng có mùi thơm hay không?  + Khi chạm tay vào cánh hoa hồng, em cảm thấy thế nào?  + Em thích hoa hồng ở điểm gì?...  - GV mời 2 – 3 HS trình bày trước lớp về dàn ý của mình.  - GV đưa tiêu chí đánh giá:  + Dàn ý có nêu lên đầy đủ các bộ phận của cây (hoa, quả) không?  + Các ý trong dàn ý có được sắp xếp hợp lí không?  + Dàn ý có cần bổ sung thêm gì không?.  - GV mời HS khác nhận xét bài làm của bạn.  - GV nhận xét, tuyên dương | | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập.  - HS làm việc cá nhân thực hiện yêu cầu.  + Viết về gì?: Tả một cây hoa (hoặc cây ăn quả, cây bóng mát, cây lương thực, cây cảnh) bằng sơ đồ tư duy.  + Tìm ý: ghi ra giấy kết quả quan sát hoặc suy nghĩ về loài cây được chọn để miêu tả.  + Sắp xếp ý: Sắp xếp các ý em tìm được.  - HS làm việc cá nhân, dựa theo kết quả tìm ý để lập dàn ý.  + Khi nở rộ lớn như bàn tay em bé, gồm nhiều cánh hoa xếp chồng lên nhau..  + Đỏ. vàng, trắng, xanh....  + Hoa có mùi thơm nồng nàn và lan xa  + Cánh hoa hồng mềm mịn và mỏng.  + HS trả lời theo ý kiến cá nhân.  - 2-3 trình bày dàn ý.  - HS khác nhận xét. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV giao nhiệm vụ cho học sinh về nhà viết một đoạn văn miêu tả cây hoa hồng dựa vào dàn ý đã lập.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe nhiệm vụ.  - Cam kết thực hiện ở nhà.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**---------------------------------------------------**

**NÓI VÀ NGHE (1 tiết)**

**KỂ CHUYỆN: CÔ BÉ HAM ĐỌC SÁCH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Dựa vào lời kể của GV và gợi ý trong SGK, kể lại được câu chuyện Cô bé ham đọc sách.

- Lắng nghe bạn kể, biết ghi vắn tắt thắc mắc, nhận xét; phát biểu đánh giá lời kể của bạn.

- Biết trao đổi cùng các bạn về nội dung câu chuyện; hiểu ý nghĩa của câu chuyện

- Phát triển năng lực văn học: Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong câu chuyện.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết kể chuyện và trao đổi cùng các bạn chủ động, tự nhiên, tự tin. Bồi dưỡng ý thức ham học, ham đọc.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để kể lại được câu chuyện Cô bé ham đọc sách.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu để cảm nhận được ý nghĩa câu chuyện và biết thể hiện tình cảm, cảm xúc khi kể chuyện.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết trao đổi cùng các bạn chủ động, tự nhiên, tự tin

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV cho HS xem video Mạc Đĩnh Chi từ nghèo khổ trở thành trạng nguyên hai nước để khởi động bài học.  <https://youtu.be/ik2vtgwTwgc>  - GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát.  + Khi bị các bạn cùng trang lứa trêu trọc Mạc Đĩnh Chi có suy nghĩ gì?  + Mạc Đĩnh chi ham học như thế nào?  + Nhờ tinh thần ham học hỏi Mạc Đĩnh Chi đã đạt được thành tựu gì?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV trao đổi và dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe bài hát.  + Chỉ có chăm chỉ học hành mới thoát được cảnh sống nghèo hèn  + Học lỏm, lấy đom đóm làm đèn…..  + Đỗ trạng nguyên khi mới 24 tuổi  - HS lắng nghe. | | |
| **2. Khám phá.**  + Mục tiêu:  - Nghe kể câu chuyện: Cô bé ham đọc sách.  - Phát triển năng lực văn học: Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong câu chuyện. + Cách tiến hành: | | | |
| **Hoạt động 1: Nghe kể.** (làm việc chung cả lớp)  - GV kể diễn cảm toàn bộ câu chuyện Cô bé ham đọc sách cho cả lớp nghe.  - GV kể lần 1  + GV kể từng đoạn câu chuyện, kết hợp sử dụng câu hỏi trong sơ đồ SGK và mời HS trả lời cá nhân:    - GV kể lần 2, lần 3 (hoặc mở video, nếu có  <https://youtu.be/KLXHLmM84N0>  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - HS lắng nghe gv kể chuyện.  - Cả lớp lắng nghe GV kể từng đoạn và trả lời câu hỏi:  + Hằng ngày, cứ tan học là cô trốn biệt vào một góc phòng khách, say sưa đọc.  + Mải mê đọc đến mức không nghe thấy mấy anh chị em gọi  + Ham đọc đến mức mấy anh chị em xếp ghế xung quanh mà không biết.  + Trở thành nhà bác học nổi tiếng và hai lần đạt giải thưởng Nô-ben. | |
| **3. Luyện tập.**  + Mục tiêu:  - Kể lại được câu chuyện Cô bé ham đọc sách.  - Lắng nghe bạn kể, biết ghi vắn tắt thắc mắc, nhận xét; phát biểu đánh giá lời kể của bạn.  - Biết trao đổi cùng các bạn về nội dung câu chuyện; hiểu ý nghĩa của câu chuyện.  + Phát triển kĩ năng nghe-nói qua đó góp phần phát phát triển năng lực ngôn ngữ.  + Cách tiến hành: | | | |
| **Hoạt động 2: Kể chuyện (Sinh hoạt nhón 4)**  ***1. Kể chuyện trong nhóm:***  - GV mời 1 HS đọc bài tập 1, cả lớp đọc thầm.  - GV mời HS thảo luận nhóm 4: Dựa vào sơ đồ và các câu hỏi gợi ý để kể và trao đổi câu chuyện Cô bé ham đọc sách  - Các nhóm kể chuyện trong nhóm với nhau để hoàn thiện câu chuyện.  - GV theo dõi hỗ trợ các nhóm.  ***1.2. Kể chuyện trước lớp.***  - GV mời đại diện các nhóm kể từng đoạn câu chuyện trước lớp.  - Cả lớp nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  - GV mời một số HS kể lại toàn bộ câu chuyện.  - GV nhận xét tuyên dương. | | | - 1 HS đọc bài tập 1, cả lớp đọc thầm.  - HS thảo luận nhóm 4: Dựa vào sơ đồ và các câu hỏi gợi ý để kể và trao đổi câu chuyện Cô bé ham đọc sách  - Các nhóm kể chuyện trong nhóm với nhau để hoàn thiện câu chuyện.  - Đại diện các nhóm kể từng đoạn câu chuyện trước lớp.  - Cả lớp nhận xét.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  - Một số HS kể lại toàn bộ câu chuyện. |
| **Hoạt động 3: Trao đổi về câu chuyện (Sinh hoạt nhóm).**  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  - GV mời HS sinh hoạt nhóm 4 cùng nhau suy nghĩ, thảo luận và trả lời các câu hỏi:  - GV yêu cầu HS ghi nhận xét vắn tắt về ý kiến của bạn. Sau mỗi ý kiến hoặc một vài ý kiến, GV mời các HS khác đặt CH, góp ý với bạn và nêu ý kiến của mình về câu chuyện  a) Những chi tiết nào cho thấy Ma-ri Quy-ri từ nhỏ rất ham đọc sách?  b) Theo em, sự ham mê đọc sách đã góp phần vào thành công của nhà bác học Ma-ri Quy-ri như thế nào?  - GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét bổ sung.  - Em học được gì qua câu chuyện Cô bé ham đọc sách  - GV nhận xét, tuyên dương chung. | | | - 1 HS đọc yêu cầu bài.  + HS HS sinh hoạt nhóm 4 cùng nhau suy nghĩ, thảo luận và trả lời các câu hỏi:  a) + Hằng ngày, cứ tan học là cô trốn biệt vào một góc phòng khách, say sưa đọc.  + Mải mê đọc đến mức không nghe thấy mấy anh chị em gọi.  + Ham đọc đến mức mấy anh chị em xếp ghế xung quanh mà không biết.  + Ngồi im đọc sách suốt 2 tiếng đồng hồ.  + Ghế đổ, chỉ cười rồi lại cầm cuốn sách sang phòng khác, lặng lẽ đọc tiếp.  b) Sự ham mê đã tạo nên thói quen đọc sách và tập trung suy nghĩ ở Ma-ri Quy-ri, giúp bà sau này trở thành một nhà bác học nổi tiếng  - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS trả lời theo ý kiến cá nhân  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn: Biết yêu thương chị, em, anh , em trong gia đình. Biết gương mẫu, đoàn kết để cùng nhau tiến bộ làm bố mẹ vui lòng  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV tổ chức cho Học sinh chơi trò chơi Truyền điện.  + Hãy kể tên những tấm gương về tinh thần ham học mà em biết  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia chơi.  Mạc đĩnh Chi, Bác hố, Nguyễn Ngọc Kí, Nguyễn Hiền…..  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | | |

**Bài đọc 02: NHỮNG TRANG SÁCH TUỔI THƠ (1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo đúng dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 80-85 tiếng/ phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 3

- Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài. Biết tóm tắt ý của mỗi đoạn văn. Hiểu ý nghĩa của bài: nói lên ảnh hưởng của sách trong việc bồi dưỡng tâm hồn và nhận thức của tuổi thơ.

- Phát triển năng lực văn học qua việc chia sẻ với cảm xúc, tưởng tượng của tác giả khi đọc sách.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Củng cố lòng ham mê đọc sách để nâng cao hiểu biết và bồi dưỡng tâm hồn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: trả lời các CH đọc hiểu bài

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài đọc chia sẻ cùng bạn mỗi khi đọc một cuốn sách hay.

- Phẩm chất chăm chỉ: Góp phần củng cố lòng ham mê đọc sách để nâng cao hiểu biết và bồi dưỡng tâm hồn.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức cho HS hát vận động theo bài hát Trang Sách Em Yêu để khởi động bài học. <https://youtu.be/wPrEieUHjDM>  - GV cùng HS trao đổi nội dung bài hát:  + Bạn nhỏ khám phá ra những điều gì thú vị nhờ trang sách?  - Trang sách cho bạn nhỏ những gì?  - GV nhận xét tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe GV giới thiệu trò chơi.  + Học được bao nhiêu điều mới lạ, các câu chuyện cổ tích…  + Nhiều kiến thức tinh hoa…  - Học sinh lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 80-85t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 3.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện sự hào hứng, tha thiết.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu. Giọng đọc toàn bài thể hiện sự hào hứng, tha thiết.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: bài đọc chia 4 đoạn:  + Đoạn 1: Từ đầu đến …nghìn lẻ một đêm.  + Đoạn 2: Tiếp theo …thế giới diệu kì kia.  + Đoạn 3: Tiếp theo…Những người khốn khổ.  + Đoạn 4: Đoạn còn lại.  - GV gọi 4 HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *cuốn sách, ý niệm….*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  *Tôi khóc cười qua những trang sách, / ngạc nhiên thấy mình trải qua những cảm xúc / mà trên thực tế / tôi chưa đủ lớn để trải nghiệm ngoài đời.*  - GV mời một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài đọc. | | - Hs lắng nghe GV đọc bài.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát và đánh dấu theo đoạn.  - 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - Một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài thơ. |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  - Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài. Biết tóm tắt ý của mỗi đoạn văn. Hiểu ý nghĩa của bài: nói lên ảnh hưởng của sách trong việc bồi dưỡng tâm hồn và nhận thức của tuổi thơ.  - Phát triển năng lực văn học qua việc chia sẻ với cảm xúc, tưởng tượng của tác giả khi đọc sách.  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**  - GV mời 1 HS đọc chú giải trong SGK  - GV nhận xét, tuyên dương và có thể giải thích thêm một số từ ngữ mà tại địa phương  HS chưa nắm được.  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hoạt động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  Câu 1: Bài đọc trên là lời kể của ai?  Câu 2: *Tóm tắt nội dung mỗi đoạn văn*  Câu 3: Bạn nhỏ trong bài đọc cô gắng học chữ để làm gì, kết quả thế nào?  Câu 4: Chia sẻ với bạn:  a) Những điều em đã trải qua giống như nhân vật trong bài đọc trên.  b) Những điều em có thể học hỏi từ nhân vật trong bài đọc trên.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt nội dung bài học:  ***Hiểu ý nghĩa của bài: nói lên ảnh hưởng của sách trong việc bồi dưỡng tâm hồn và nhận***  ***thức của tuổi thơ.*** | | 1 HS đọc chú giải  - HS lắng nghe.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Bài đọc là lời kể của tác giả xưng “tôi”, một cậu bé rất ham đọc sách.  + Đoạn 1: Những câu chuyện đầu tiên.  + Đoạn 2: Học chữ để đọc sách.  + Đoạn 3: Ham mê đọc sách.  + Đoạn 4: Khóc cười qua trang sách.  - Bạn nhỏ cố gắng học chữ để đọc truyện. Kết quả, bạn nhỏ đọc được rất nhiều truyện hay, thấy mình được mở rộng hiểu biết và bồi dưỡng tâm hồn qua những trang sách đổ  - Khi đi học, được đọc những câu chuyện trong SGK; rồi đọc những truyện khác; yêu người tốt, ghét kẻ xấu; tưởng tượng nét mặt, cử chỉ của nhân vật, cảnh cô Tấm cho bống ăn, Thánh Gióng nhổ bụi tre đánh giặc  Em học hỏi được sự ham mê đọc sách của nhân vật trong bài đọc.  - Một số HS nêu nội dung bài học theo hiểu biết của mình.  - HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Đọc nâng cao.**  - GV Hướng dẫn HS đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu. Giọng đọc diễn cảm phù hợp với câu chuyện  - GV đọc mẫu diễn cảm toàn bài.  - Mời HS luyện đọc theo nhóm 3.  - GV tổ chức trò chơi “Vòng quay may mắn” để tổ chức đọc diễn cảm. (làm một vòng quay có nhiều ô số, mỗi ô số là 1 đoạn trong bài đọc).  - Các nhóm quay trúng đoạn nào thì tham gia đọc theo quy tắc đoạn đó như hướng dẫn ở trên)  - GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương các cá nhân, nhóm đọc tốt. | | - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.  - HS lắng nghe GV đọc mẫu diễn cảm.  - HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm 3.  - HS lắng nghe và quan sát cách chơi.  - Các nhóm lên quay trò chơi để tham gia đọc diễn cảm.  - Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe, ghi nhớ |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: củng cố lòng ham mê đọc sách để nâng cao hiểu biết và bồi dưỡng tâm hồn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV hướng dẫn về nhà luyện đọc thêm nhiều cuốn sách hay dưới thư viện, kể lại nội dung cuốn sách và trao đổi ý nghĩa hoặc vẽ tranh bày tỏ cảm nhận của em với người thân sau khi đọc cuốn sách dố  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe nhiệm vụ tự đọc nâng cao ở nhà.  - HS cam kết thực hiện.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: | | |
|  | | |
|  | | |
|  | | |

------------------------------------------------

**LUYỆN TÙA VÀ CÂU: DẤU NGOẶC KÉP (1Tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Biết cách dùng dấu ngoặc kép để đánh dấu tên tác phẩm, tài liệu.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Sử dụng dấu ngoặc kép trong nói và viết

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu danh từ, vận dụng bài đọc vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho HS hát vận động theo bài hát Dấu câu đi chơi để khởi động bài học.  <https://youtu.be/uMhnPQDl8xs>  - Tổ chức trò chơi Truyền điện  + Trong bài hát có những dấu câu nào? Mỗi dấu câu có tác dụng gì?  - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn vào bài mới. | - HS hát vận động theo nhạc  - HS tham gia chơi  + Mỗi HS kể tên một dấu câu và nêu công dụng của chúng  - HS lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu:  - Nhận diện và nêu công dụng của dấu ngoặc kép, cách sử dụng dấu ngoặc kép.  - Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 1: Nhận xét.**  **Bài 1: Tìm các dấu ngoặc kép trong bài đọc "Những trang sách tuổi thơ".**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - Cả lớp hoạt động cá nhân tìm các dấu ngoặc kép trong bài đọc "Những trang sách tuổi thơ". Sau đó chia sẻ trong nhóm 2.  - GV mời 2-3 trình bày.  - Mời HS khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét kết luận và tuyên dương.  **Bài 2. Các dấu ngoặc kép trong bài đọc**  **nói trên được dùng để làm gì?**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - Cả lớp sinh hoạt nhóm 2, cùng đọc thầm bài, thảo luận và trao đổi tác dụng của dấu ngoặc kép trong bài 1.  - GV mời các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  + Theo em, dấu ngoặc kép có tác dụng gì?  - GV nhận xét kết luận và tuyên dương.  - GV rút ra ghi nhớ:  ***Dấu ngoặc kép dùng để đánh dấu tên tác phẩm( cuốn sách, bài thơ, bài hát…) hoặc tài liệu.*** | | **Cá nhân - Nhóm 2 - Chia sẻ lớp**  - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - Cả lớp cùng đọc thầm bài và tìm các dấu ngoặc kép trong bài đọc "Những trang sách tuổi thơ".  Đáp án:  Các dấu ngoặc kép trong bài đọc "Những trang sách tuổi thơ" là: "Tấm cám", "Thạch Sanh", "Cây tre trăm đốt", "Đôi hài bảy dặm", "Tôn Ngộ Không", "Nghìn lẻ một đêm", "Không gia đình", "Những người khốn khổ".  - HS trình bày.  - HS khác nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - Cả lớp sinh hoạt nhóm 2 cùng đọc thầm, thảo luận bài và trao đổi tác dụng của dấu ngoặc kép trong bài 1.  Đáp án:  - Các dấu ngoặc kép trong bài đọc nói trên được dùng để đánh dấu các tên tác phẩm truyện.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  + Dấu ngoặc kép dùng để đánh dấu tên tác phẩm.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 3-4 HS đọc lại ghi nhớ |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Đặt dấu ngoặc kép vào những vị trí phù hợp trong câu và viết được câu có sử dụng dấu ngoặc kép.  - Cách tiến hành: | | |
| **Bài tập 1: Chép lại một câu kể tên các tập truyện, tập thơ hoặc bài thơ trong đoạn văn sau; dùng dấu ngoặc kép để đánh dấu tên các tác phẩm ấy. (Làm việc cá nhân)**  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài 1.  - GV mời HS làm việc cá nhân đọc yâu cầu bài, Chép lại một câu kể tên các tập truyện, tập thơ hoặc bài thơ trong đoạn văn; dùng dấu ngoặc kép để đánh dấu tên các tác phẩm ấy  - GV mời HS trình bày.  - GV mời HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương | | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1.  - HS làm việc cá nhân đọc yâu cầu bài, Làm vào VBT.  Đáp án:  - Các tập truyện chính của ông: "Bê và  Sáo", "Chuyện hoa chuyện quả", "Lửa vàng lửa trắng",...  - Các tập thơ: "Em thích em yêu", "Những  người bạn nhỏ", "Bạn trong vườn,"..  - HS trình bày kết quả.  - HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **Bài tập 2: Trong sách in, người ta có thể đánh dấu tên tác phẩm bằng cách in nghiêng. Hãy chép lại một câu có chữ in nghiêng dưới đây, dùng dấu ngoặc kép để đánh dấu tên các bức tranh (làm việc cá nhân)**  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  - GV mời HS làm việc cá nhân, chép lại một câu có chữ in nghiêng, dùng dấu ngoặc kép để đánh dấu tên các bức tranh.  - GV mời HS trình bày.  - GV mời HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương | | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.  + HS làm bài vào vở.  Đáp án:  Câu có chữ in nghiêng: “Cá chép trông trăng”, “Công múa”  - HS trình bày kết quả.  - HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **Bài tập 3: Chọn 1 trong 2 đề sau:**  a, Viết một đoạn văn ( khoảng 4-5 câu) nói về một câu chuyện hoặc một bài văn, bài thơ mà em đã đọc trong tháng này.  b, Viết một đoạn văn ( khoảng 4-5 câu) nói về một bộ phim mà em đã xem trong tháng này.  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  - GV mời HS làm việc cá nhân, Chọn 1 trong 2 đề viết vào VBT,  - GV mời 2-3 HS đọc bài viết  - GV mời HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương | | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập.  + HS làm bài vào vở.  - HS chia sẻ bài trước lớp.  - HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Truyền điện”.  + GV chuẩn bị một số tên bài hát, bài thơ, câu chuyện….  + Yêu cầu học sinh điền dấu ngoặc kép vào những vị trí thích hợp.  - Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..)  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Các nhóm tham gia trò chơi vận dụng.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**BÀI VIẾT 2: LUYỆN TẬP TẢ CÂY CỐI (1 tiết)**

**(MỞ BÀI)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Biết hai cách mở bài trực tiếp và gián tiếp; viết được đoạn mở bài cho bài văn tả cây cối.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Viết được đoạn mở bài có ý nghĩa khái quát và có cảm xúc.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu nhận diện được bài văn miêu tả cây cối.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua các hoạt động nhóm, trao đổi trong bài học, biết trân trọng và yêu quý bạn bè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV tổ chức cho HS hát vận động theo bài hát: Vườn cây của ba.  <https://youtu.be/TSom_nP6jXg>  - Trong vườn cây của ba có những cây gì?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn vào bài mới. | - HS hát vận độngt theo nhạc.  + Cây hoa, cây sầu riêng, bưởi……  - HS lắng nghe.  - Học sinh thực hiện. | | |
| **2. Khám phá**  - Mục tiêu:  - Biết hai cách mở bài trực tiếp và gián tiếp  + Phát triển năng lực văn học  - Cách tiến hành: | | | |
| Hoạt động 1: Xếp các đoạn mở bài SGK Tr 58 vào nhóm thích hợp  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu  - Mời HS làm việc nhóm 4 thực hiện kĩ  thuật khăn trải bàn xếp các đoạn mở bài  SGK Tr58 vào nhóm thích hợp    - GV hướng dẫn HS đọc các câu văn và phân tích tìm hiểu, xếp các ý vào cột thích hợp  - GV mời HS báo cáo kết quả thảo luận nhóm. | - GV mời 1 HS đọc yêu cầu  - HS làm việc nhóm 4 thực hiện kĩ  thuật khăn trải bàn xếp các đoạn mở bài  vào nhóm thích hợp  - HS báo cáo kết quả thảo luận nhóm.  **Đáp án:** | | |
| |  |  | | --- | --- | | **Mở bài trực tiếp** | **Mở bài gián tiếp** | | b) Bãi ngô quê em ngày càng xanh tốt. | a) Nước Việt Nam xanh muôn ngàn cây lá khác nhau. Cây nào cũng đẹp, cây nào cũng quý, nhưng thân thuộc nhất vẫn là tre nứa... | | c) Ở đầu bản tôi có cây trám đen bên cạnh cây trám trắng. | d) Làng quê Việt Nam thường nhiều ao hồ. Vươn ra trên ao là giàn mướp hoa vàng, giàn bí hoa trắng, giàn đỗ ván hoa tím. Còn trên mặt nước ao hoặc con ngòi rìa làng thường là những bè rau muống bập bềnh. | | | | |
| - GV mời các nhóm khác nhận xét  + Theo em có mấy cách mở bài? Đó là những cách nào?  + Thế nào là mở bài trực tiếp?  + Thế nào là mở bài gián tiếp?  - GV nhận xét tuyên dương | - Các nhóm khác nhận xét  + Có hai cách mở bài đó là Mở bài trực tiếp và mở bài gián tiếp.  + Giới thiệu đối tượng miêu tả của bài văn ngay ở câu mở đầu.  + Nêu các sự vật, hiện tượng khác để dẫn dắt người đọc đến đối tượng miêu tả của bài văn  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm | | |
| **2. Luyện tập**  - Mục tiêu:  + Viết được đoạn mở bài cho bài văn tả cây cối.  + Phát triển năng lực văn học: Viết được đoạn mở bài có ý nghĩa khái quát và có cảm xúc.  - Cách tiến hành: | | | |
| **Hoạt động 2: Viết mở bài cho bài văn tả cây cối mà em đã lập dàn ý**  - GV mời 1 HS đọc đề bài.  - GV hướng dẫn HS HS dựa vào dàn ý bài tả cây đã lập để viết bài theo hai kiểu  a, Một đoạn mở bài trực tiếp.  b, Một đoạn mở bài gián tiếp**.**  - GV mời HS làm việc cá nhân viết bài vào VBT.  - Mời 2-3 HS chia sẻ bài viết trước lớp  - Mời HS khác nhận xét bài viết của bạn  - GV nhận xét tuyên dương. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc  - HS làm việc cá nhân viết bài vào VBT  - 2-3 HS chia sẻ bài viết trước lớp  - HS khác nhận xét bài viết của bạn  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| **Hoạt động 3: Giới thiệu, chỉnh sửa kết quả tìm ý (làm việc nung cả lớp)**  **-** GV mời một số HS trình bày kế quả tìm ý trước lớp.  - GV mời HS lắng nghe, góp ý.  - GV nhận xét, sửa sai và tuyên dương | | Một số HS trình bày kế quả tìm ý trước lớp.  - HS lắng nghe, góp ý.  - HS chỉnh sửa theo hướng dẫn của GV | |
| Tham khảo:  a, Một đoạn mở bài trực tiếp: Tết năm nào em cũng cùng mẹ ra chợ hoa, chọn cho nhà một cây quất thật đẹp thật xinh về trưng tết. Trước mắt em là một dãy những chậu quất được bày bán trải dài khắp một góc chợ. Chậu nào cũng đẹp, đầy sức thu hút.  b, Một đoạn mở bài gián tiếp: Vườn nhà bác em trồng rất nhiều cây ăn quả, đặc biệt có mấy gốc quất đẹp và quả trĩu cảnh khiến em rất thích. Cây quất khá nhỏ nhưng lá cành mọc xanh tốt, tán hình chóp cầu tuyệt đẹp. Những mầm non tua tủa mọc lên đón lấy cơn mưa xuân đầu mùa, mang theo hương dịu nhẹ. Hoa quất ra đều với những chùm trắng tinh khiết, thơm ngào ngạt cả góc vườn. Lá quất có màu xanh thắm, nổi những đường vân nhỏ li ti. Trái ra nhiều, chi chít trên cành. Quả quất khi còn non có màu xanh đậm, khi chín mang màu cam, điểm tô cho khu vườn thêm rực rỡ, quả nào cũng to, bóng bẩy, mọng nước. Vị quất ngọt lành, thanh nhẹ, quất làm nước ép ngày hè thì rất tuyệt. | | | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| *- GD BVMT: Các loài cây đều rất gần gũi và có ích với cuộc sống con người. Mỗi loài cây đều có vẻ đẹp riêng. Cần biết bảo vệ các loài cây để cuộc sống luôn tươi đẹp.*  - Nhận xét giờ học | | | - Liên hệ bảo vệ, chăm sóc cây |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | | |